**TRƯỜNG THCS ĐẶNG CÔNG BỈNH**

**TỔ: SỬ - ĐỊA- GDCD**

**MÔN LỊCH SỬ - KHỐI 9**

**(Từ ngày 6/12/2021 đến 11/12/2021)**

**TUẦN 14**

1. **LÝ THUYẾT:**

**Chủ đề 5: CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**Bài 12: NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG KHOA HỌC – KỸ THUẬT SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI**

I- NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT

Hướng dẫn HS lập niên biểu những thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Thành tựu |
| 1 | Khoa học cơ bản | Những phát minh mới về toán học, lý học, hoá học, sinh học được ứng dụng vào sản xuất phục vụ cuộc sống con người |
| 2 | Công cụ sản xuất mới | Máy tính, máy tự động, hệ thống máy tự động |
| 3 | Năng lượng mới | Năng lượng nguyên tử, năng lượng mặt trời, năng lượng thuỷ triều… quan trọng nhất là năng lượng nguyên tử |
| 4 | Vật liệu mới | Chất dẻo ( pôlime ), những vật liệu siêu bền, siêu nhẹ … quan trọng trong cuộc sống, công nghiệp |
| 5 | “Cách mạng xanh trong nông nghiệp” | Giải quyết được vấn đề lương thực  |
| 6 | GTVT và thông tin liên lạc | Máy bay siêu âm, tàu hoả tốc độ cao, phượng tiện phát sống vô tuyến điện qua vệ tinh nhân tạo. |
| 7 | Nhữngthành tựu trong lĩnh vực du hành vũ trụ |  |

II- Ý NGHĨA VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT:

**1. Ý nghĩa**

-Tạo bước nhảy vọt về sx và năng suất lao động, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người.

 **2. Tác động**

- Thay đổi to lớn về cơ cấu cư dân lao động trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

- Mang lại những hậu quả tiêu cực (chủ yếu do con người tạo ra): chế tạo các loại vũ khí hủy diệt, ô nhiễm môi trường, tai nạn lao động và giao thông, các loại dịch bện mới

1. **PHIẾU BÀI TẬP VẬN DỤNG:**

**Câu 1: Năm 1997, thành tựu sinh học nào gây chấn động lớn dư luận thế giới?**

A. Các nhà khoa học công bố “Bản đồ gen người”

B. Công nghệ ezim ra đời

C. Cừu Đô-li ra đời bằng phương pháp sinh sản vô tính

D. Các nhà khoa học đã công bố công nghệ “đột biến gen”

**Câu 2: “Bản đồ gen người” được giải mã hoàn chỉnh vào thời gian nào?**

A. 1947

B. 1961

C. 2000

D. 2003

**Lời giải**

**Câu 3: Nguồn năng lượng mới nào được tìm ra từ cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại?**

A. Năng lượng mặt trời

B. Năng lượng điện

C. Năng lượng than đá

D. Năng lượng dầu mỏ

**Câu 4: Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại đã tìm ra vật liệu mới nào dưới đây?**

A. Bê tông.

B. Pôlime.

C. Sắt, thép.

D. Hợp Kim.

**Lời giải**

**Câu 5: Thành tựu nào của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?**

A. Sáng chế những vật liệu mới

B. Khoa học công nghệ

C. Cuộc “cách mạng xanh”

D. Tạo ra công cụ lao động mới

**Câu 6:  Đâu là một trong những thành tựu kĩ thuật quan trọng nhất của thế kỉ XX?**

A. Máy tính điện tử

B. Giải mã bản đồ gen

C. Tạo ra phương pháp sinh sản vô tính

D. Tìm ra những nguồn năng lượng mới

**Câu 7: Cách mạng khoa học – kĩ thuật có tác động như thế nào đến cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế của các nước phát triển cao?**

A. Lao động trong lĩnh vực công nghiệp tăng lên

B. Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp giảm xuống

C. Lao động trong lĩnh vực dịch vụ giảm xuống

D. Lao động trong nông nghiệp, công nghiệp giảm xuống, dịch vụ tăng lên

**Câu 8: Quốc gia nào là nơi khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại?**

A. Anh

B. Mĩ

C. Pháp

D. Nhật Bản

**Câu 9: Năm 1969, con người đã đạt được thành tựu gì trong công cuộc chinh phục vũ trũ?**

A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo

B. Đưa con người bay vào vũ trụ

C. Đưa con người lên mặt trăng

D. Đưa con người lên sao Hỏa

**Câu 10: Đâu không phải là các yếu tố ảnh hưởng đến sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật hiện đại?**

A. Sự bùng nổ dân số

B. Sự vơi cạn của các nguồn tài nguyên

C. Ô nhiễm môi trường

D. Sản xuất vũ khí để chống lại chủ nghĩa khủng bố

**Câu 11: Quốc gia đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo vào vũ trụ là**

A. Liên Xô

B. Mĩ

C. Trung Quốc

D. Ấn Độ

**Câu 12: Đâu là tác động tích cực của cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại đến nhân loại?**

A. Làm thay đổi cơ bản các yếu tố của sản xuất, tạo ra bước ngoặt chưa từng thấy của lực lượng sản xuất và năng suất lao động.

B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo, đưa con người bay vào vũ trụ trở thành hoạt động thường niên của các quốc gia.

C. Năng lượng nguyên tử, năng lượng nhiệt hạch, năng lượng mặt trời, năng lượng thủy triều được sử dụng phổ biến.

D. Chế tạo các vũ khí quân sư, vũ khí hủy diệt có sức công phá lớn chưa từng thấy.

**Câu 13: Hạn chế lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại là**

A. Ô nhiễm môi trường

B. Tai nạn lao động

C. Các loại dịch bệnh mới xuất hiện

D. Chế tạo ra các loại vũ khí hủy diệt

**Câu 14: Sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật hiện đại có tác động như thế nào đến văn minh nhân loại?**

A. Đưa loài người bước sang văn minh hậu công nghiệp

B. Thúc đẩy sự phát triển của văn minh công nghiệp

C. Hoàn thiện nền văn minh nhân loại

D. Đưa con người bước sang văn minh công nghiệp

**Câu 15: Động lực quan trọng nhất thúc đẩy sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại là**

A. Yêu cầu giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu.

B. Yêu cầu phục vụ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai.

C. Do kế thừa những thành tựu KHKT cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

D. Do những đòi hỏi của cuộc sống, nhu cầu của sản xuất.

**Câu 16: Loại vũ khí nào sử dụng trong chiến tranh thế giới thứ hai hiện nay đã được dân sự hóa phục vụ cho cuộc sống con người?**

A. Vũ khí hạt nhân

B. Vũ khí hóa học

C. Vũ khí sinh học

D. Vũ khí phóng xạ

**Câu 17: Điểm khác nhau cơ bản giữa cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII-XIX với cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại là**

A. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp

B. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học

C. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn sản xuất

D. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ đòi hỏi cuộc sống

**Câu 18: Ai là người Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ?**

A. Phạm Tuân

B. Phạm Hùng

C. Phạm Tuyên

D. Phạm Văn Lanh

**C. DẶN DÒ:**

**- Học thuộc bài .**

**- Chuẩn bị bài mới**